TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI** Bản án số: 17/2022/HS-ST Ngày: 30 -11-2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Lan; ông Nguyễn Khánh Thành

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Việt Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường B - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi V, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Thuận.

HKTT và nơi cư trú: xóm 2, thông Q, xã H, huyện N, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Mạnh T – sinh năm 1955; con bà Nguyễn Thị L (1962); bị cáo có vợ Phạm Thị Ngọc T – sinh năm 1991; bị cáo có hai người con, con lớn sinh năm 2012 và con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại điều tra và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú".

- *Bị hại*: Bà Phạm L - sinh năm 1959 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* chị Đào Thị T – sinh năm 1991; trú tại căn hộ 402 – B1 chung cư 2-3, kp 3, phường HB, tp BH, tỉnh Đồng Nai*;* chị Đào Phạm Trầm V, sinh năm: 1978; địa chỉ: số 21/7 NĐ, phường DA, thành phố DA, tỉnh Bình Dương, chị Đào Phạm Cẩm V – sinh năm 1981. địa chỉ: 320 khu phố 1, P T, TP BH, tỉnh Đồng Nai. anh Đào Phạm Thanh L – sinh năm 1986, nơi cư trú: 15/4 khu phố QT, phường BT, thành phố DA, tỉnh Bình Dương. (Chị V, chị T, chị V2 ủy quyền cho anh L theo văn bản ủy quyền ngày 06/4/2022).

- *bị đơn dân sự:*

+ anh: Anh Nguyễn K – sinh năm 1976, nơi cư trú: ấp CT, xã BP, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng: anh Cửu X, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn 3, thị trấn ML, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

(Bị cáo, anh L, chị V, chị V, anh X có mặt tại phiên tòa; bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 02 phút ngày 22/3/2022, Bùi V (có giấy phép lái xe ô tô hạng D số 600122002407 do Sở giao thông vận tải Bình Thuận cấp ngày 28/3/2018) điều khiển xe ô tô biển số 66C-117.91 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Long Khánh đi Biên Hòa. Khi đến Km 1833+150 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thì V phát hiện có xe mô tô biển số 61D1-992.64 do bà Bà Phạm L, sinh năm 1959, trú tại: khu phố QT, phường BT, thành phố DA, tỉnh Bình Dương lưu thông phía trước cùng chiều trên làn đường xe ô tô, do không đảm bảo khoảng cách an toàn nên xe ô tô do V điều khiển đã va đụng vào phía sau xe mô tô do bà L điều khiển làm bà L và xe mô tô ngã xuống đường và bị bánh sau bên phải xe ô tô 66C-117.91 cán qua. Hậu quả làm bà Bà Phạm L bị thương nặng và chết tại Trung tâm y tế huyện Thống Nhất.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, đã xác định được như sau: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, có chiều rộng 14 mét, mặt đường được rải nhựa, có dải phân cách cứng ở giữa tim đường chia đôi mặt đường thành hai chiều đi riêng biệt. Trên mỗi chiều đường có vạch sơn phân làn màu trắng đứt nét. Làn trong sát với dải phân cách là làn dành cho xe ô tô, có chiều rộng 03m50, làn ngoài sát với mép đường rộng 3m50 là làn hỗn hợp.

Địa điểm xảy ra tai nạn là đoạn đường có dải phân cách cứng mở. khoảng cách giữa hai đầu dải phân cách cứng rộng 28m, đoạn đường xuống dốc, mặt đường khô ráo. Tai nạn xảy ra theo chiều Bình Thuận-Thành phố Hồ Chí Minh.

Chọn cột Km 1833+200 làm điểm mốc; Chọn mép đường phải hướng theo chiều Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh làm chuẩn,tiến hành khám nghiệm ghi nhận được:

Sau tai nạn xe ô tô tải biển số 66C-117.91 đỗ trên phần đường phải trên làn đường dành cho xe ô tô, đầu xe hướng thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng Bình Thuận. Tâm trục bên phải bánh trước cách mép đường phải 5m20 cách tâm trục bánh sau xe (2) 2m60. Tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường phải 5m20 cách phần tâm đầu dải phân cách 17m70.

Sau tai nạn xe mô tô biển số 61D-992.64 ngã nghiêng bên trái trên phần đường phải trên làn đường dành cho xe ô tô, đầu xe hướng vào dải phân cách, đuôi xe hướng vào mép đường phải. Tâm bánh trước cách mép đường phải 6m30. Tâm bánh sau cách mép đường phải 4m90.

Từ vị trí phần đầu bên trái tay cầm lái xe (2) lùi về hướng Bình Thuận có vết cày dài đứt quãng nằm trên làn đường dành cho xe ô tô, đầu vết cày cách mép đường phải 5m50, cách đầu vết cày (4) 2m30. Vết cày dài 4m50.

Từ vị trí phía dưới gác để chân phía sau bên trái lùi về hường Bình Thuận có vết cày dài đứt quãng nằm trên làn xe ô tô, phía dưới gầm xe ô tô tải (1), đầu vết cày cách mép đường phải 5m40, vết cày có chiều dài 7m40.

Cột mốc nằm trên phần đường phải cách mép đường phải 5m40, cách tâm bánh sau xe (2) 13m60.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với nguyên nhân tử vong của bà Bà Phạm L.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 128TT/2022 ngày 01/4/2022 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của bà Bà Phạm L như sau: Chấn thương ngực gây gãy rời 1/3 trên xương ức, rách bao tim, vỡ tim phức tạp vùng mỏm tim và tâm thất phải, dập rách nhu mô phổi nhiều vị trí phức tạp hai bên dẫn đến chảy máu khoang ngực.

+ Tại Bản kết luận giám định số 2376/KL-KTHS ngày 11/5/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh của Bộ Công an kết luận:

1. Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 66C-117.91 và xe mô tô biển số 61D1-992.64; chiều hướng, cơ chế hình thành dấu vết trên hai phương tiện nói trên; mối quan hệ hình thành các dấu vết trên hai phương tiện nói trên:

1.1. Dấu vết trượt xước, biến dạng biển số xe ô tô biển số 66C-117.91 có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước phía sau tay nâng sau yên xe mô tô biển số 61D1-992.64 có chiều từ sau về trước.

1.2. Dấu vết trượt xước mất chất màu vàng mặt ngoài cản trước xe ô tô biển số 66C-117.91 phù hợp dấu vết trượt xước bám chất màu vàng biển số xe mô tô biển số 61D1-992.64 có chiều từ sau về trước.

1.3. Dấu vết trượt mất bụi bánh trước bên trái xe ô tô biển số 66C-117.91 có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh phù hợp dấu vết trượt rách, in hình dạng vân lốp yên xe mô tô biển số 61D1-992.64 có chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên. Va chạm khi xe mô tô biển số 61D1-992.64 đã ngã trái.

2. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên mặt đường nằm trên làn đường thứ 2, Quốc lộ 1, tính từ lề chuẩn theo hướng từ Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông được xác định là do Bùi V điều khiển xe ô tô biển số 66C-117.91 không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước. Về phía nạn nhân Bà Phạm L cũng có lỗi là không đi đúng làn đường quy định.

Ngày 24/5/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Bùi V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ Luật hình sự. Quá trình điều tra bị can V đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo

hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường khắc phục hậu quả và được đại diện gia đình người bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Quá trình điều tra, Bùi V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 99/CT.VKS-TN ngày 11/11/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi V mức án từ 01 (một) năm đến 01(một) năm 06(sáu) tháng tù nhưng xét cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo gấp đôi thời gian bị cáo hưởng án treo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo đã gây gây ra, vợ bị cáo không có việc làm, bị cáo là lao động chính đang phải nuôi hai con nhỏ, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo về nuôi hai con nhỏ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung, tạm đình chỉ hay đình chỉ vụ án, về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt*: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ 02 phút ngày 22/3/2022, Bùi V (có giấy phép lái xe ô tô hạng D số 600122002407 do Sở giao thông vận tải Bình Thuận cấp ngày 28/3/2018) điều khiển xe ô tô biển số 66C-117.91 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Long Khánh đi Biên Hòa. Khi đến Km 1833+150 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thì do

không đảm bảo khoảng cách an toàn nên xe ô tô biển số 66C-117.91 do V điều khiển đã va đụng vào phía sau xe mô tô biển số 61D1-992.64 do bà Bà Phạm L điều khiển chạy phía trước cùng chiều trên làn đường xe ô tô. Hậu quả làm bà Bà Phạm L tử vong.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bùi V đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng làm bà L tử vong nên đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định tội "*Làm chết người*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 99/CT.VKS-TN ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Bùi V về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình bị hại. Do vậy, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình cùng với chủ xe bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được đại diện hợp pháp của bị hại viết giấy bãi nại về dân sự và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về quyết định hình phạt*: Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội (làm một người chết). Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo được công an nơi cư trú xác nhận ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành tốt chủ chương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, địa phương đề ra; bị cáo không thuộc trường hợp được quy định tại Điều 3 nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP –TANDTC hướng dẫn Điều 65 của BLHS về án treo, bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, người bị hại có một phần lỗi điều khiển xe mô tô đi vào làn xe ô tô; xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về nơi cư trú giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách là đủ sức răn đe.

[6] *Về vật chứng vụ án*:

- Xe ôtô 66C- 117.91 và 01 xe mô tô biển số 61D1- 992.64 có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe số hạng D, số 600122002407 mang tên Bùi V.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo, bị đơn dân sự đã bồi thương thiệt hại cho gia đình bị hại tổng cộng là 100.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[9] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Bùi V phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Bùi V 01(một) năm 06(sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30 tháng 11 năm 2022.

Giao bị cáo Bùi V cho Ủy ban nhân dân xã HC, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Bùi V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. ***Về vật chứng***:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hinh sự.

Trả lại cho bị cáo Bùi V 01 (một) giấy phép lái xe số hạng D, số 600122002407 mang tên Bùi V.

4. ***Về án phí***:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi V phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. ***Về quyền kháng cáo đối với Bản án:***

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo; Bị đơn dân sự;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang Phúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày 30 tháng 11 năm 2022.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lan

Ông Nguyễn Khánh Thành

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với:

bị cáo Bùi V - sinh năm 1988.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

***1,Về tố tụng*:** Hội đồng xét xử thảo luận

Ý kiến của hội thẩm Bà Phạm Thị Lan

Vụ án không thuộc trường hợp trả hồ sơ để yêu cầu điều tra bổ sung, tạm đình chỉ hoặc đình chỉ giải quyết vụ án; hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Ý kiến của Hội thẩm ông Nguyễn Khánh Thành nhất trí với ý kiến của hội thẩm Lan về tố tụng.

Ý kiến của thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiến của hai Hội thẩm Lan và Hội thẩm Thành.

Hội đồng xét xử quyết định (3/3 nhất trí biểu quyết).

2.Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1 Về tội Danh: *Ý kiến của hội thẩm Nguyễn Khánh Thành:*

Bị cáo Bùi V phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ý kiến của hội thẩm Phạm Thị Lan; nhất trí với ý kiến của hội thẩm Phạm Thị Thành.

Ý kiến của thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiến của hai Hội thẩm nhân dân.

2.1 Về Hình phạt: *Ý kiến của hội thẩm Phạm Thị Lan:*

Phạt bị cáo Bùi V 01(một) năm 06(sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30 tháng 11 năm 2022.

Giao bị cáo Bùi V cho Ủy ban nhân dân xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Bùi V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Khánh Thành; nhất trí với ý kiến của Hội thẩm Phạm Thị Lan

Ý kiến của thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nhất trí với ý kiến của hai Hội thẩm nhân dân.

Hội đồng xét xử quyết định (3/3 nhất trí biểu quyết).

2.3.Về xử lý vật chứng:

Ý kiến của Hội thẩm Phạm Thị Lan:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hinh sự.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe số hạng D, số 600122002407 mang tên Bùi V *(đính kèm hồ sơ vụ án)*.

Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Khánh Thành*;* nhất trí với ý kiến của Hội thẩm Phạm Thị Lan.

Ý kiến của thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiến của Hội thẩm Thành và hội thẩm Lan.

Hội đồng xét xử quyết định (3/3 nhất trí biểu quyết).

3. **Về án phí**: *Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Khánh Thành:*

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi V phải chịu 200.000đ (hai trăm) ngàn đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của Hội thẩm Phạm Thị Lan; nhất trí với ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Khánh Thành.

Ý kiến của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiên của Hội thẩm Lan và Hội thẩm Thành về án phí.

Hội đồng xét xử biểu quyết, quyết định: 3/3.

4. **Quyền kháng cáo**: *Ý kiến của Hội thẩm Phạm Thị Lan:*

Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Ý kiến của Hội thẩm Nguyễn Khánh Thành*;* nhất trí với ý kiến của hội thẩm Phạm Thị Lan.

Ý kiến của thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: nhất trí với ý kiên của Hội thẩm Thành và hội thẩm Lan về quyền kháng cáo.

Hội đồng xét xử biểu quyết, quyết định: 3/3.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Quang Phúc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo; Bị đơn dân sự;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang Phúc